TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày 24 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Đức

Ông Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyện - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Đức N**; sinh ngày 04 tháng 12 năm 1981, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn A, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa có; nhân thân: năm 2001 bị Toà án nhân dân huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Yên; có mặt.

2. Họ và tên: **Đinh Đức A**; sinh ngày 29 tháng 12 năm 1992, tại thị xã Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu A, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị "Khai trừ" theo Quyết định số 86-QĐ/UBKTTU ngày 26/7/2023 của Uỷ ban kiểm tra thị uỷ Quảng Yên; con ông Đinh Văn C và bà Bùi Thị N; bị cáo có vợ và có 03 con; tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. Họ và tên: **Vũ Đức V**; sinh ngày 27 tháng 5 năm 1990, tại thị xã Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đắc K và bà Vũ Thị L; bị cáo không có vợ và có 01 con; tiền án, tiền sự: chưa có Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tư D, sinh năm 1984, trú tại: khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Lê Văn P, sinh năm 1947, trú tại: khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

+ Ông Võ Văn T, sinh năm 1965, trú tại: khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1956, trú tại: thôn C, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

+ Anh Dương Thành L, sinh năm 2000, trú tại: thôn C, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, nên khoảng đầu tháng 6 năm 2023, Trần Đức N đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) ma tuý loại Methamphetamine, sau đó mang về nhà chia nhỏ thành nhiều túi để bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 06/6/2023, Đinh Đức A gọi điện cho Trần Đức N hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma tuý loại Methamphetamine thì N đồng ý, sau đó Đức A chuyển số tiền mua ma tuý vào số tài khoản 2130113113113 thuộc Ngân hàng Quân đội MBbank của N. N mang 01 (một) túi nilon chứa ma tuý đến đoạn cốt mốc H3/7 đoạn đường thuộc thôn D, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh cất giấu túi ma tuý đó rồi gọi điện chỉ dẫn cho Đức A đến lấy. Sau khi lấy được ma tuý, Đức A mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu.

Đến khoảng 18 giờ 15 phút ngày 08/6/2023, Vũ Đức V gọi điện cho Đức A hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma tuý loại Methamphetamine. Cả hai cùng thống nhất sẽ để Đức A dán túi nilon đựng ma tuý vào phía sau ghế đá đối diện số nhà 11, trước cổng chùa Đống Phúc, thuộc khu 2, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên. Ngay sau đó V đến lấy túi ma tuý rồi dán tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) vào phía sau ghế đá, sau đó Đức A đến lấy tờ tiền này. Sau khi mua được ma tuý, V cầm về nhà tại khu 10, phường Quảng Yên, thị xã

Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, rồi cho ma tuý vào bộ dụng cụ và châm lửa hút ngay tại phòng khách. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Công an thị xã Quảng Yên tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của V, thời điểm kiểm tra trong nhà có Vũ Đức V và Nguyễn Tư D, sinh năm 1984, trú tại khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Thu giữ tại chân ghế ngoài phòng khách nhà V 01 (một) chai nhựa màu trắng cao khoảng 15cm, nắp nhựa màu trắng, trên nắp có đục hai lỗ, trong đó một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 27cm, lỗ còn lại gắn ống thuỷ tinh bầu tròn dài khoảng 10cm, trong bầu nỏ có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ có gắn ống sắt nhỏ dài khoảng 06cm; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) điện thoại Iphone màu vàng hồng có gắn sim của V.

Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Đức A và Trần Đức N. Thu giữ của Đức A 01 (một) điện thoại Iphone màu đen có gắn sim; thu giữ của N 01 (một) điện thoại Iphone màu vàng có gắn sim, 04 (bốn) túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần bên phải N đang mặc, 01 (một) chiếc cân tiểu ly màu nâu và 20 (hai mươi) vỏ túi nilon màu trắng.

Bản kết luận giám định số 498/KL-KTHS(MT), ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các mẫu vật thu giữ tại nhà của Vũ Đức V đều là ma túy; Loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,48g (không phẩy bốn mươi tám gam).

Bản kết luận giám định số 840/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Các mẫu vật thu giữ của Trần Đức N đều là ma túy; Loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,985g (không phẩy chín trăm tám mươi lăm gam).

Tại cơ quan điều tra:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra Vũ Đức V còn khai: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 08/6/2023, Nguyễn Tư D sang nhà V chơi, sau đó đưa cho V 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) bảo V đi mua ma tuý loại Methamphetamine về cùng nhau sử dụng. Sau đó V liên lạc với Đức A để mua ma tuý, khi mua ma tuý về thì chỉ có V đã sử dụng, D chưa kịp dùng thì Công an tới kiểm tra. Đinh Đức A khai mục đích mua ma tuý của Trần Đức N là để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên do Vũ Đức V là người quen nên khi V hỏi mua ma tuý, Đức A đã bán phần còn lại cho V. Trần Đức N khai sau mua được ma tuý thì chia nhỏ thành nhiều túi để bán kiếm lời, trong đó đã bán cho Đức A 01 (một) túi còn 04 (bốn) túi chứa ma tuý chưa kịp bán đã bị thu giữ.

Nguyễn Tư D có lời khai phủ nhận lời khai của Vũ Đức V, ngày 08/6/2023 D chỉ đến nhà V chơi, không đưa tiền cho V và cũng không sử dụng ma túy tại nhà Vũ.

Những người chứng kiến Lê Văn P, Võ Văn T, Nguyễn Đức L, Dương Thành L cũng có lời khai về việc họ được chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 89/CT-VKSQY ngày 03/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Trần Đức N và Đinh Đức A về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vũ Đức V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Đức N, Đinh Đức A và Vũ Đức V đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Vũ Đức V đã khai: số tiền 500.000đ mà bị cáo dùng để mua ma túy là Nguyễn Tư D trả nợ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đức N từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023; xử phạt bị cáo Đinh Đức A từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Đức V từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023;

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: buộc bị cáo Trần Đức N phải nộp số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), buộc bị cáo Đinh Đức A phải nộp số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức N, Đinh Đức A và Vũ Đức V đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ, ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại thôn 3, xã Hoàng Tân, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Trần Đức N có hành vi bán trái phép 01 túi ma tuý, loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng cho Đinh Đức A. Ngoài ra N còn tàng trữ 0,985 gam ma tuý Methamphetamine để bán kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại khu 2, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Đức A có hành vi bán trái phép 01 túi ma tuý, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Vũ Đức V.

Khoảng 19 giờ ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại khu 10, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đức V có hành vi tàng trữ 0,48 gam ma tuý, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Đức N và Đinh Đức A đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Vũ Đức V đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như nội dung bản cáo trạng số: 89/CT-VKSQY ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện, nó không những hủy hại cho sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội, là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy và cũng nhận thức rất rõ Nhà nước nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi liên quan đến việc vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy…v.v... Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả, không chịu tu dưỡng, rèn luyện và hám lời bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và vai trò của các bị cáo:

- Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy": Bị cáo Trần Đức N bán trái phép 1 túi ma túy loại Methamphetamine cho Đinh Đức A thu lợi số tiền là 1.000.000đ, ngoài ra còn tàng trữ 0.985 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án này; bị cáo Đinh Đức A bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Vũ

Đức V thu lợi số tiền 500.000đ do đó bị cáo Đức A phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi và tội phạm mà bị cáo đã thực hiện.

- Đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Vũ Đức V, V có hành vi tàng trữ 0,48 gam ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của bị cáo về tội danh này.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Trần Đức N, Đinh Đức A và Vũ Đức V đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Trần Đức N và Đinh Đức A có bố đẻ là người có công với đất nước, được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương các loại, ngoài ra bị cáo Trần Đức N còn được chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ già yếu, vợ bỏ đi, hai con còn nhỏ nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo Trần Đức N và Đinh Đức A.

[6] Về số tiền do phạm tội mà có: Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Trần Đức N đã thu được số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng), bị cáo Đinh Đức A đã thu được số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy do đó cần buộc các bị cáo N và Đức A phải nộp lại số tiền nói trên để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng:

- Vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 498MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 840/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chai nhựa có nắp màu trắng đục hai lỗ, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn ống thủy tinh bầu tròn; 01 bật lửa màu đỏ có gắn ống sắt nhỏ; 01 chiếc cân tiểu ly; 20 túi nilon màu trắng; và các sim điện thoại lắp kèm theo những chiếc điện thoại bị thu giữ đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 03 điện thoại Iphone của các bị cáo bị thu giữ do liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung Nhân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Tư D, quá trình điều tra D không thừa nhận việc đưa tiền cho Vũ Đức V đi mua ma tuý. Tại phiên tòa Vũ Đức V khai số tiền V dùng để mua ma túy là do D trả nợ cho bị cáo V, do đó không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Tư D.

- Đối với đối tượng bán ma tuý cho Trần Đức N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với các bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Đức N và bị cáo Đinh Đức A phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt bị cáo Trần Đức N 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023;

Xử phạt bị cáo Đinh Đức A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023;

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Xử phạt bị cáo Vũ Đức V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023;

Về số tiền do phạm tội mà có: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Trần Đức N phải nộp số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), bị cáo Đinh Đức A phải nộp số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 498MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 840/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chai nhựa có nắp màu trắng đục hai lỗ, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn ống thủy tinh bầu tròn; 01 bật lửa màu đỏ có gắn ống sắt nhỏ; 01 chiếc cân tiểu ly; 20 túi nilon màu trắng; và các sim điện thoại lắp kèm theo những chiếc điện thoại bị thu giữ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone màu vàng hồng thu giữ của Vũ Đức V; 01 (một) điện thoại Iphone màu đen thu giữ của Đinh Đức A; 01 (một) điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của Trần Đức N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 10 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Đức N, Đinh Đức A và Vũ Đức V mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Công an TX Quảng Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- Cơ sở giam giữ;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Huy